

Số: 13 /TMBG-TTYT

Hung Yên, ngày 01 tháng 10 năm 2025

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các Công ty, đơn vị cung cấp

Trung tâm Y tế Văn Giang có nhu cầu triển khai kế hoạch thực hiện gói thầu: “May trang phục và các hàng hóa khác tại Trung tâm Y tế Văn Giang”, kính mời các đơn vị có đủ kinh nghiệm, năng lực và điều kiện tham gia chào giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế Văn Giang

2. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nơi nhận: Phòng Văn Thư, Trung tâm Y tế Văn Giang

- Địa chỉ: Xã Phụng Công, tỉnh Hưng Yên

- Số điện thoại: 0221 3931 106

3. Thời hạn tiếp nhận báo giá:

Từ ngày 01 tháng 10 năm 2025 đến trước 10h ngày 08 tháng 10 năm 2025

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục chi tiết: Danh mục dự kiến đính kèm

2. Hồ sơ chào giá:

- 01 bản chính bằng tiếng Việt có đầy đủ chữ ký, dấu đại diện pháp nhân và đóng dấu giáp lai trong trường hợp báo giá có nhiều trang.

+ Bảng chào giá bao gồm đầy đủ các loại chi phí để thực hiện công việc, các loại thuế, phí theo quy định hiện hành.

+ Hồ sơ năng lực, bao gồm: Giấy phép đăng ký kinh doanh; Hồ sơ năng lực chứng minh đủ điều kiện, năng lực, kinh nghiệm thực hiện cung cấp hàng hóa nêu trên.

- Hiệu lực báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày báo giá.

Lưu ý: Những báo giá không gửi kèm Hồ sơ năng lực và nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét, đánh giá.

Rất mong Quý Công ty, đơn vị tham gia báo giá để có cơ hội hợp tác cung cấp hàng hóa cho chúng tôi.

Trung tâm Y tế Văn Giang xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT.



GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC

Ths.Bs. VŨ TRƯỜNG SƠN

DANH MỤC ĐÍNH KÈM

(Kèm theo Thư mời báo giá số 13 /TMBG-TTYT ngày 01/10/2025 của Trung tâm Y tế Văn Giang)

STT	Tên hàng	Chất liệu	Yêu cầu may tối thiểu	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Trang phục Hành chính nữ	<p>Áo sơ mi nữ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Màu sắc: màu trắng sứ - Kiểu dáng: Áo sơ mi cổ đực - Chất liệu: Vải Sài Gòn trắng sứ co giãn + Kiểu dệt: Vân chéo 2/1 + Thành phần: 73,5% Polyeste, 22,9% Rayon, 3,6% Spandex + Mật độ sợi dọc: 616 (sợi/10cm), mật độ sợi ngang: 364 (sợi/10cm) + Khối lượng thực tế: 158 (g/m²) + Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): K.p.h - Hồ sơ thiết kế đính kèm; May theo số đo từng người <p>Chân váy:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Màu sắc: màu đen - Kiểu dáng: dáng ôm - Chiều dài váy qua gối 15cm - Chất liệu: Vải thô Nhật co giãn + Kiểu dệt: Dệt thoi nhiều lớp + Thành phần: 76,6% Polyeste, 16,2% Rayon, 7,2% Spandex + Mật độ sợi dọc: 517 (sợi/10cm), mật độ sợi ngang: 417 (sợi/10cm) + Khối lượng thực tế: 249 (g/m²) + Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): K.p.h - Hồ sơ thiết kế đính kèm; May theo số đo từng người 	<ul style="list-style-type: none"> - Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ 60/3, chỉ may chập vát sỏ cùng màu vải chính. Chỉ thừa 60/3 cùng màu cúc. Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu cúc. Chỉ may nhãn cùng nhãn. - Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn. - Thùa khuyết áo: khuyết thừa đầu bằng – vị trí thừa theo mẫu nẹp thừa 5 khuyết, nẹp thừa bên trái khi mặc, khuyết thừa nẹp ngang. - Thùa khuyết quần: khuyết thừa đầu bằng – khuyết dài theo cúc – vị trí theo mẫu. - Cúc: đính chéo, đính cúc bằng máy đính thoi. Cúc 2,2cm; tối thiểu 5 cúc. - Nhãn: logo tên đơn vị sản xuất, gắn bên ngoài sườn áo cách gấu áo 50cm. Nhãn nằm dọc, chữ dọc từ trên xuống. - In, thêu: vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế. - Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt phải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ xơ vải. 	Bộ	40	
		<p>Áo sơ mi nam:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Màu sắc: màu trắng sứ - Kiểu dáng: cổ đực 	<ul style="list-style-type: none"> - Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ 60/3, chỉ may chập vát sỏ cùng màu vải chính. Chỉ thừa 60/3 cùng màu cúc. Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu cúc. Chỉ may nhãn cùng nhãn. 			



2	Trang phục Hành chính nam	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Vải Sài Gòn trắng sứ co giãn + Kiểu dệt: Vân chéo 2/1 + Thành phần: 73,5% Polyeste, 22,9% Rayon, 3,6% Spandex + Mật độ sợi dọc: 616 (sợi/10cm), mật độ sợi ngang: 364 (sợi/10cm) + Khối lượng thực tế: 158 (g/m²) + Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): K.p.h - Hồ sơ thiết kế đính kèm; May theo số đo từng người <p>Quần âu nam:</p> <ul style="list-style-type: none"> Màu sắc: màu đen - Chất liệu: Vải thô Nhật co giãn + Kiểu dệt: Dệt thoi nhiều lớp + Thành phần: 76,6% Polyeste, 16,2% Rayon, 7,2% Spandex + Mật độ sợi dọc: 517 (sợi/10cm), mật độ sợi ngang: 417 (sợi/10cm) + Khối lượng thực tế: 249 (g/m²) + Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): K.p.h - Hồ sơ thiết kế đính kèm; May theo số đo từng người 	<ul style="list-style-type: none"> - Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn. - Thùa khuyết áo: khuyết thừa đầu bằng – vị trí thừa theo mẫu nẹp thừa 5 khuyết, nẹp thừa bên trái khi mặc, khuyết thừa nẹp ngang. - Thùa khuyết quần: khuyết thừa đầu bằng – khuyết dài theo cúc – vị trí theo mẫu. - Cúc: đính chéo, đính cúc bằng máy đính thoi. Cúc 2,2cm; tối thiểu 5 cúc. - Nhãn: logo tên đơn vị sản xuất, gắn bên ngoài sườn áo cách gấu áo 50cm. Nhãn nằm dọc, chữ dọc từ trên xuống. - In, thêu: vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế. - Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt phải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ xơ vải. 	Bộ	14 <i>15</i>	
3	Trang phục bác sỹ	<p>Chất liệu: Vải thô trắng sứ</p> <ul style="list-style-type: none"> + Kiểu dệt: Vân chéo 2/1 + Thành phần: 100% Bông + Mật độ sợi dọc: 450 (sợi/10cm), mật độ sợi ngang: 234 (sợi/10cm) + Khối lượng thực tế: 199 (g/m²) + Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): K.p.h + Các amin thơm giải phóng từ chất màu azo (mg/kg): K.p.h <p>Áo: Màu trắng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểu dáng: Áo blouse cổ bẻ Danton, cài cúc giữa, dài tay chiều dài áo qua gối 20cm, phía trước có 3 túi, có khuy cài biển tên trên ngực 	<ul style="list-style-type: none"> - Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ 60/3, chỉ may chắp vát sỏ cùng màu vải chính. Chỉ thừa 60/3 cùng màu cúc. Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu cúc. Chỉ may nhãn cùng nhãn. - Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn. - Thùa khuyết áo: khuyết thừa đầu bằng – vị trí thừa theo mẫu nẹp thừa 5 khuyết, nẹp thừa bên trái khi mặc, khuyết thừa nẹp ngang. - Thùa khuyết quần: khuyết thừa đầu bằng – khuyết dài theo cúc – vị trí theo mẫu. - Cúc: đính chéo, đính cúc bằng máy đính thoi. Cúc 2,2cm; tối thiểu 5 cúc. 	Bộ	67	

		<p>trái, phía sau xẻ giữa tới ngang hông</p> <p>Quần: Màu trắng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau - Mũ: theo màu của áo. <p>Quy cách: May theo Thông tư số 45/2015/TT-BYT ngày 30/11/2015 của Bộ Y tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> - May theo số đo từng người, có in hoặc thêu logo của bệnh viện 6,5cm trên túi hoặc thân phía trái ngực áo - Gắn mắc tháng/năm bắt đầu sử dụng 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhãn: logo tên đơn vị sản xuất, gắn bên ngoài sườn áo cách gấu áo 50cm. Nhãn nằm dọc, chữ dọc từ trên xuống. - In, thêu: vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế. - Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt phải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ xơ vải. 			
4	Trang phục được sử	<p>Chất liệu: Vải thô trắng sứ</p> <ul style="list-style-type: none"> + Kiểu dệt: Vân chéo 2/1 + Thành phần: 100% Bông + Mật độ sợi dọc: 450 (sợi/10cm), mật độ sợi ngang: 234 (sợi/10cm) + Khối lượng thực tế: 199 (g/m²) + Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): K.p.h + Các amin thơm giải phóng từ chất màu azo (mg/kg): K.p.h <p>Áo: Màu trắng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểu dáng: Áo blouse cổ bẻ Danton, cài cúc giữa, dài tay chiều dài áo ngang gối, phía trước có 3 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái, phía sau xẻ giữa tới ngang hông <p>Quần: Màu trắng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau - Mũ: theo màu của áo. <p>Quy cách: May theo Thông tư số 45/2015/TT-BYT ngày 30/11/2015 của Bộ Y tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> - May theo số đo từng người, có in hoặc thêu logo bệnh viện 6,5cm trên túi hoặc thân phía trái ngực áo. - Gắn mắc tháng/năm bắt đầu sử dụng 	<ul style="list-style-type: none"> - Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ 60/3, chỉ may chắp vát sỏ cùng màu vải chính. Chỉ thừa 60/3 cùng màu cúc. Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu cúc. Chỉ may nhãn cùng nhãn. - Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn. - Thùa khuyết áo: khuyết thừa đầu bằng – vị trí thừa theo mẫu nẹp thừa 5 khuyết, nẹp thừa bên trái khi mặc, khuyết thừa nẹp ngang. - Thùa khuyết quần: khuyết thừa đầu bằng – khuyết dài theo cúc – vị trí theo mẫu. - Cúc: đính chéo, đính cúc bằng máy đính thoi. Cúc 2,2cm; tối thiểu 5 cúc. - Nhãn: logo tên đơn vị sản xuất, gắn bên ngoài sườn áo cách gấu áo 50cm. Nhãn nằm dọc, chữ dọc từ trên xuống. - In, thêu: vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế. - Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt phải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ xơ vải. 	Bộ	18	

5	Trang phục y sỹ	<p>Chất liệu: Vải thô trắng sứ</p> <ul style="list-style-type: none"> + Kiểu dệt: Vân chéo 2/1 + Thành phần: 100% Bông + Mật độ sợi dọc: 450 (sợi/10cm), mật độ sợi ngang: 234 (sợi/10cm) + Khối lượng thực tế: 199 (g/m²) + Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): K.p.h + Các amin thơm giải phóng từ chất màu azo (mg/kg): K.p.h <p>Áo: Màu trắng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểu dáng: Áo blouse cổ bẻ Danton, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay chiều dài áo ngang gối, phía trước có 3 túi, có khuy cài biên tên trên ngực trái, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. - Túi áo, tay áo và cổ áo có viền xanh dương, viền rộng 0,5cm. <p>Quần: Màu trắng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau - Mũ: theo màu của áo. <p>Quy cách: May theo Thông tư số 45/2015/TT-BYT ngày 30/11/2015 của Bộ Y tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> - May theo số đo từng người, có in hoặc thêu logo bệnh viện 6,5cm trên túi hoặc thân phía trái ngực áo. - Gắn mắc tháng/năm bắt đầu sử dụng 	<ul style="list-style-type: none"> - Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ 60/3, chỉ may chắp vát sỏ cùng màu vải chính. Chỉ thừa 60/3 cùng màu cúc. Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu cúc. Chỉ may nhãn cùng nhãn. - Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn. - Thùa khuyết áo: khuyết thừa đầu bằng – vị trí thừa theo mẫu nẹp thừa 5 khuyết, nẹp thừa bên trái khi mặc, khuyết thừa nẹp ngang. - Thùa khuyết quần: khuyết thừa đầu bằng – khuyết dài theo cúc – vị trí theo mẫu. - Cúc: đính chéo, đính cúc bằng máy đính thoi. Cúc 2,2cm; tối thiểu 5 cúc. - Nhãn: logo tên đơn vị sản xuất, gắn bên ngoài sườn áo cách gấu áo 50cm. Nhãn nằm dọc, chữ dọc từ trên xuống. - In, thêu: vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế. - Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt phải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ xơ vải. 	Bộ	10	
		<p>Chất liệu: Vải thô trắng sứ</p> <ul style="list-style-type: none"> + Kiểu dệt: Vân chéo 2/1 + Thành phần: 100% Bông + Mật độ sợi dọc: 450 (sợi/10cm), mật độ sợi ngang: 234 (sợi/10cm) + Khối lượng thực tế: 199 (g/m²) + Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): K.p.h + Các amin thơm giải phóng từ chất màu azo 	<ul style="list-style-type: none"> - Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ 60/3, chỉ may chắp vát sỏ cùng màu vải chính. Chỉ thừa 60/3 cùng màu cúc. Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu cúc. Chỉ may nhãn cùng nhãn. - Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn. - Thùa khuyết áo: khuyết thừa đầu bằng – vị trí thừa theo mẫu nẹp thừa 5 khuyết, nẹp thừa bên trái khi mặc, khuyết 			

6	Trang phục điều dưỡng	<p>(mg/kg): K.p.h Áo: Màu trắng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểu dáng: Áo blouse cổ bẻ Danton, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay chiều dài áo trên gối 15cm, phía trước có 3 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. - Túi áo, tay áo và cổ áo có viền xanh dương, viền rộng 0,5cm. <p>Quần: Màu trắng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau - Mũ: theo màu của áo. <p>Quy cách: May theo Thông tư số 45/2015/TT-BYT ngày 30/11/2015 của Bộ Y tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> - May theo số đo từng người, có in hoặc thêu logo bệnh viện 6,5cm trên túi hoặc thân phía trái ngực áo. - Gắn mắc tháng/năm bắt đầu sử dụng 	<p>thừa nếp ngang.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thừa khuyết quần: khuyết thừa đầu bằng – khuyết dài theo cúc – vị trí theo mẫu. - Cúc: đính chéo, đính cúc bằng máy đính thoi. Cúc 2,2cm; tối thiểu 5 cúc. - Nhãn: logo tên đơn vị sản xuất, gắn bên ngoài sườn áo cách gấu áo 50cm. <p>Nhãn nằm dọc, chữ dọc từ trên xuống.</p> <ul style="list-style-type: none"> - In, thêu: vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế. - Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt phải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ xơ vải. 	Bộ	73	
7	Trang phục hộ sinh	<p>Chất liệu: Vải thô trắng sừ</p> <ul style="list-style-type: none"> + Kiểu dệt: Vân chéo 2/1 + Thành phần: 100% Bông + Mật độ sợi dọc: 450 (sợi/10cm), mật độ sợi ngang: 234 (sợi/10cm) + Khối lượng thực tế: 199 (g/m²) + Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): K.p.h + Các amin thơm giải phóng từ chất màu azo (mg/kg): K.p.h <p>Áo: Màu trắng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểu dáng: Áo blouse cổ bẻ Danton, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay chiều dài áo trên gối 15cm, phía trước có 3 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. - Túi áo, tay áo và cổ áo có viền xanh dương, 	<ul style="list-style-type: none"> - Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ 60/3, chỉ may chập vát sỏ cùng màu vải chính. Chỉ thừa 60/3 cùng màu cúc. Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu cúc. Chỉ may nhãn cùng nhãn. - Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn. - Thừa khuyết áo: khuyết thừa đầu bằng – vị trí thừa theo mẫu nếp thừa 5 khuyết, nếp thừa bên trái khi mặc, khuyết thừa nếp ngang. - Thừa khuyết quần: khuyết thừa đầu bằng – khuyết dài theo cúc – vị trí theo mẫu. - Cúc: đính chéo, đính cúc bằng máy đính thoi. Cúc 2,2cm; tối thiểu 5 cúc. - Nhãn: logo tên đơn vị sản xuất, gắn bên ngoài sườn áo cách gấu áo 50cm. <p>Nhãn nằm dọc, chữ dọc từ trên xuống.</p>	Bộ	12	

		<p>viên rộng 0,5cm. Quần: Màu trắng - Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau - Mũ: theo màu của áo. Quy cách: may theo Thông tư số 45/2015/TT-BYT ngày 30/11/2015 của Bộ Y tế. - May theo số đo từng người, có in hoặc thêu logo bệnh viện 6,5cm trên túi hoặc thân phía trái ngực áo. - Gắn mắc tháng/năm bắt đầu sử dụng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - In, thêu: vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế. - Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt phải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ xơ vải. 			
8	Trang phục kỹ thuật viên	<p>Chất liệu: Vải thô trắng sứ + Kiểu dệt: Vân chéo 2/1 + Thành phần: 100% Bông + Mật độ sợi dọc: 450 (sợi/10cm), mật độ sợi ngang: 234 (sợi/10cm) + Khối lượng thực tế: 199 (g/m²) + Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): K.p.h + Các amin thơm giải phóng từ chất màu azo (mg/kg): K.p.h Áo: Màu trắng - Kiểu dáng: Áo blouse cổ bẻ Danton, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay chiều dài áo ngang gối, phía trước có 3 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. Quần: Màu trắng - Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau - Mũ: theo màu của áo. Quy cách: may theo Thông tư số 45/2015/TT-BYT ngày 30/11/2015 của Bộ Y tế. - May theo số đo từng người, có in hoặc thêu logo bệnh viện 6,5cm trên túi hoặc thân phía trái ngực áo.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ 60/3, chỉ may chắp vát số cùng màu vải chính. Chỉ thừa 60/3 cùng màu cúc. Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu cúc. Chỉ may nhãn cùng nhãn. - Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn. - Thùa khuyết áo: khuyết thừa đầu bằng – vị trí thừa theo mẫu nẹp thừa 5 khuyết, nẹp thừa bên trái khi mặc, khuyết thừa nẹp ngang. - Thùa khuyết quần: khuyết thừa đầu bằng – khuyết dài theo cúc – vị trí theo mẫu. - Cúc: đính chéo, đính cúc bằng máy đính thoi. Cúc 2,2cm; tối thiểu 5 cúc. - Nhãn: logo tên đơn vị sản xuất, gắn bên ngoài sườn áo cách gấu áo 50cm. Nhãn nằm dọc, chữ dọc từ trên xuống. - In, thêu: vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế. - Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt phải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ xơ vải. 	Bộ	22	

9	Trang phục YTCC	<p>Chất liệu: Vải thô trắng sứ + Kiểu dệt: Vân chéo 2/1 + Thành phần: 100% Bông + Mật độ sợi dọc: 450 (sợi/10cm), mật độ sợi ngang: 234 (sợi/10cm) + Khối lượng thực tế: 199 (g/m²) + Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): K.p.h + Các amin thơm giải phóng từ chất màu azo (mg/kg): K.p.h Áo: Màu trắng - Kiểu dáng: Áo blouse cổ bẻ Danton, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay chiều dài áo ngang gối, phía trước có 3 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. - Túi áo, tay áo và cổ áo có viền xanh dương, viền rộng 0,5cm. Quần: Màu trắng - Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau - Mũ: theo màu của áo. Quy cách: may theo Thông tư số 45/2015/TT-BYT ngày 30/11/2015 của Bộ Y tế. - May theo số đo từng người, có in hoặc thêu logo bệnh viện 6,5cm trên túi hoặc thân phía trái ngực áo. - Gắn mắc tháng/năm bắt đầu sử dụng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ 60/3, chỉ may chấp vát sỏ cùng màu vải chính. Chỉ thừa 60/3 cùng màu cúc. Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu cúc. Chỉ may nhãn cùng nhãn. - Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn. - Thùa khuyết áo: khuyết thừa đầu bằng – vị trí thừa theo mẫu nẹp thừa 5 khuyết, nẹp thừa bên trái khi mặc, khuyết thừa nẹp ngang. - Thùa khuyết quần: khuyết thừa đầu bằng – khuyết dài theo cúc – vị trí theo mẫu. - Cúc: đính chéo, đính cúc bằng máy đính thoi. Cúc 2,2cm; tối thiểu 5 cúc. - Nhãn: logo tên đơn vị sản xuất, gắn bên ngoài sườn áo cách gấu áo 50cm. Nhãn nằm dọc, chữ dọc từ trên xuống. - In, thêu: vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế. - Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt phải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ xơ vải. 	Bộ	2	
10	Trang phục hộ lý	<p>Chất liệu: Vải Thô giãn + Thành phần: 76,3% Polyeste; 21,6% Rayon; 2,1% Spandex + Kiểu dệt: Vân chéo 2/2 + Khối lượng: 250g/m² (±3%) + Mật độ (sợi /10cm): Dọc ≥ 448, Ngang ≥ 340 Áo: Màu xanh hòa bình + Kiểu dáng: Áo cổ trái tim, cài cúc giữa, dài</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ 60/3, chỉ may chấp vát sỏ cùng màu vải chính. Chỉ thừa 60/3 cùng màu cúc. Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu cúc. Chỉ may nhãn cùng nhãn. - Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn. - Thùa khuyết áo: khuyết thừa đầu bằng – vị trí thừa theo mẫu nẹp thừa 5 khuyết, nẹp thừa bên trái khi mặc, khuyết 	Bộ	2	

		<p>tay, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 2 túi, có khuy cài bên tên trên ngực trái.</p> <p>Quần: Màu xanh hòa bình</p> <p>+ Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo.</p> <p>Mũ, khẩu trang: Màu xanh hòa bình (theo màu của áo).</p> <p>- In hoặc thêu logo Trung tâm Y tế Văn Giang trên áo</p>	<p>thừa nếp ngang.</p> <p>- Thừa khuyết quần: khuyết thừa đầu bằng – khuyết dài theo cúc – vị trí theo mẫu.</p> <p>- Cúc: đính chéo, đính cúc bằng máy đính thoi. Cúc 2,2cm; tối thiểu 5 cúc.</p> <p>- Nhãn: logo tên đơn vị sản xuất, gắn bên ngoài sườn áo cách gấu áo 50cm. Nhãn nằm dọc, chữ dọc từ trên xuống.</p> <p>- In, thêu: vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế.</p> <p>- Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt phải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ xơ vải.</p>			
11	Khăn phủ bàn	<p>- Chất liệu: Vải kaki trắng</p> <p>+ Thành phần: 69% Polyeste, 31% Bông</p> <p>+ Mật độ sợi dọc: 428 (sợi/10cm), mật độ sợi ngang: 218 (sợi/10cm)</p> <p>+ Khối lượng thực tế: 214 (g/m²)</p> <p>+ Độ vón cục (xù lông) 7200 vòng quay cấp 4</p> <p>+ Chỉ số sợi tách ra từ vải dọc: 19,8/1; ngang: 19,4/1</p> <p>+ Độ bền màu giặt A(1), 40°C cấp 5</p> <p>+ Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): K.p.h</p> <p>+ Các amin thơm giải phóng từ chất màu azo (mg/kg): K.p.h</p> <p>· Kích thước: 1,6 x 1,1 m</p> <p>· May cuốn mép. In hoặc thêu logo Trung tâm Y tế Văn Giang</p>	<p>- Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ may chấp vát sổ cùng màu vải chính. Chỉ may nhãn cùng nhãn.</p> <p>- Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn.</p> <p>- In, thêu: vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế.</p> <p>- Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt phải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ xơ vải.</p>	Chiếc	10	
12	Ga trải giường bệnh Kích thước (0,9 x 1,9) m	<p>- Chất liệu: Vải thô xanh hòa bình</p> <p>+ Thành phần: 100% Polyeste</p> <p>+ Mật độ sợi dọc: 248 (sợi/10cm), mật độ sợi ngang: 226 (sợi/10cm)</p> <p>+ Khối lượng thực tế: 189 (g/m²)</p> <p>+ Độ vón cục (xù lông) 7200 vòng quay cấp 4</p> <p>+ Chỉ số sợi tách ra từ vải dọc: 38,6/2; ngang: 30,3/2</p> <p>+ Độ bền màu giặt A(1), 40°C cấp 4-5</p>	<p>- Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ may chấp vát sổ cùng màu vải chính. Chỉ may nhãn cùng nhãn.</p> <p>- Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn.</p> <p>- In, thêu: vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế.</p> <p>- Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt phải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ xơ vải.</p>	Chiếc	200	

		<ul style="list-style-type: none"> + Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): K.p.h + Các amin thơm giải phóng từ chất màu azo (mg/kg): K.p.h Màu sắc: Xanh hòa bình Kích thước: 0,9 x 1,9 m Quy cách: Ga may chun ống quanh viền có can góc. Kích thước 0,9 x 1,9 m, in logo màu xanh của Trung tâm Y tế Văn Giang 			
13	Săng lỗ 0,8 x 0,8 m	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Vải Kaki xanh két + Thành phần: 100% Bông + Mật độ sợi dọc: 448 (sợi/10cm), mật độ sợi ngang: 220 (sợi/10cm) + Khối lượng thực tế: 271 (g/m²) + Độ vón cục (xù lông) 7200 vòng quay cấp 4 + Chỉ số sợi tách ra từ vải dọc: 21,5/1; ngang: 10,9/1 + Độ bền màu giặt A(1), 40°C cấp 4-5 + Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): K.p.h + Các amin thơm giải phóng từ chất màu azo (mg/kg): K.p.h Màu sắc: xanh Kích thước: 0,8 m x 0,8 m 	<ul style="list-style-type: none"> - Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ may chấp vát sổ cùng màu vải chính. Chỉ may nhãn cùng nhãn. - Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn. - In, thêu: vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế. - Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt phải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ xơ vải. 	Chiếc	15
14	Săng không lỗ 1 x 1,5 m	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Vải Kaki xanh két + Thành phần: 100% Bông + Mật độ sợi dọc: 448 (sợi/10cm), mật độ sợi ngang: 220 (sợi/10cm) + Khối lượng thực tế: 271 (g/m²) + Độ vón cục (xù lông) 7200 vòng quay cấp 4 + Chỉ số sợi tách ra từ vải dọc: 21,5/1; ngang: 10,9/1 + Độ bền màu giặt A(1), 40°C cấp 4-5 + Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): K.p.h + Các amin thơm giải phóng từ chất màu azo (mg/kg): K.p.h Màu sắc: xanh 	<ul style="list-style-type: none"> - Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ may chấp vát sổ cùng màu vải chính. Chỉ may nhãn cùng nhãn. - Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn. - In, thêu: vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế. - Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt phải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ xơ vải. 	Chiếc	20

		Kích thước: 1 m x 1,5 m				
15	Ruột gói	<ul style="list-style-type: none"> - Ruột gói đầu Elan chất liệu bông PE đánh hạt chống xẹp lún, kháng khuẩn chống ẩm mốc có bọc linon - Thành phần 100% polyester. - Kích thước: 40cm x 60cm 	- Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN	Chiếc	100	
16	Vỏ gói KT	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Vải thô xanh hòa bình + Thành phần: 100% Polyeste + Mật độ sợi dọc: 248 (sợi/10cm), mật độ sợi ngang: 226 (sợi/10cm) + Khối lượng thực tế: 189 (g/m²) + Độ vón cục (xù lông) 7200 vòng quay cấp 4 + Chỉ số sợi tách ra từ vải dọc: 38,6/2; ngang: 30,3/2 + Độ bền màu giặt A(1), 40°C cấp 4-5 + Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): K.p.h + Các amin thơm giải phóng từ chất màu azo (mg/kg): K.p.h - Thành phần 100% polyester. Kích thước: 40cm x 60cm 	<ul style="list-style-type: none"> - Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ may chấp vát sổ cùng màu vải chính. Chỉ may nhãn cùng nhãn. - Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn. - In, thêu: vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế. Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt phải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ xơ vải. 	Chiếc	200	
Tổng cộng					705	